

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày: 11-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đại Thắng
2. Ông Nguyễn Văn Trương

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Vũ L (tên gọi khác: Ba B), sinh năm: 1996 tại huyện C, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H (sống) và bà Hồ Thị H (sống); Bị cáo chưa có vợ; tiền sự: không; tiền án: 01, cụ thể, Bản án số 32/2016/HSST, ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xử phạt 08 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án xong ngày 30/01/2018 (chưa xóa án tích). Ngoài ra, ngày 03/10/2019 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can số 19 ngày 11/3/2020 và Bản án 04/2020/HSST, ngày 7/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xử phạt 15 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản đối với hành vi thực hiện ngày 20/11/2019, hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 5 Bộ Công an; nhân thân: xấu; Trong vụ án này bị cáo bị khởi tố ngày 25/3/2020; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Tô Hoài V (tên gọi khác: H), sinh năm: 1986 tại huyện C, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị M (chết); Bị cáo có vợ (nhưng chưa đăng ký kết hôn) và có 02 con; tiền sự; tiền án: không. Tuy nhiên, ngoài hành vi thực hiện trong vụ án này thì bị cáo đã có 03 lần vi phạm khác, cụ thể: Lần 1, Quyết định số 05/2017/QĐ-TA, ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 20 tháng, chấp hành xong ngày 04/11/2018 (tiền sự đã được xóa); Lần 2, Bản án số 12/2006/HSST, ngày 19/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xử phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án xong ngày 18/02/2007 (đã được xóa án tích); Lần 3, Bản án số 148/2011/HSST, ngày 30/6/2011 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù giam về tội cướp tài sản, chấp hành án xong ngày 18/12/2015 (đã được xóa án tích); nhân thân: xấu; Trong vụ án này bị cáo bị khởi tố ngày 9/5/2020, bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 9/5/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1966; Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

2. Anh Đinh Công T, sinh năm: 1972; Địa chỉ: ấp K, thị trấn N, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

3. Anh Hồ Minh H, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Trần Quang D, phường A, quận B, thành phố C; Chỗ ở hiện nay: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

4. Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 1995; Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm: 2000; Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh L. (vắng mặt)

2. Anh Trần Minh T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

3. Anh Lê Văn H, sinh năm: 1990; Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

4. Anh Huỳnh Văn N, sinh năm: 1986; Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

5. Anh Nguyễn Nhựt L (C), sinh năm: 1995; Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

6. Anh Trần Thanh T, sinh năm: 1995; Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

7. Anh Huỳnh Nhật Q, sinh năm: 1999; Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

8. Anh Nguyễn Thành T, sinh năm; 1984; Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. (vắng mặt)

8. Anh Tô Hoài T, sinh năm; 1982; Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11 năm 2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thụ lý giải quyết các vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, quá trình điều tra xác định được Nguyễn Vũ L (Ba B), sinh năm 1996 và Tô Hoài V, sinh năm 1986, cùng đăng ký thường trú ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 11/8/2019 Nguyễn Vũ L mượn xe mô tô Honda Winner biển số 62F1-187.80 của Nguyễn Thanh B, điều khiển chở Trần Thanh T đi từ tiệm game bắn cá Ấn Tượng thuộc ấp P, TT M, huyện C, tỉnh H đến ngã tư M để ăn tối, nhưng các quán ăn không mở cửa, L điều khiển xe về nhà T thuộc ấp P, thị trấn M, khi cả hai đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn C thuộc ấp P, thị trấn M thì T phát hiện có cây mai (loại mai vàng) trồng trong chậu đặt sát mép lộ trước nhà nên cả hai thống nhất lấy trộm bán tiêu xài cá nhân. L điều khiển xe đậu gần chậu Mai, T xuống xe dùng tay nhổ cây mai ra khỏi chậu rồi lên xe L chở đi, khi đến trước Cửa hàng Vật liệu xây dựng Vy T, thì T xuống xe và kêu L chở cây mai đến tiệm game bắn cá đối diện nhà máy giấy L để bán. Khi đến tiệm game thì không có người mua, lúc này L gặp Trần Minh T, L bán cây mai nhưng T không mua, nên L thương lượng với T để cây mai lại và mượn 300.000 đồng hẹn đến sáng sẽ trả tiền rồi lấy cây mai lại, T đồng ý. L lấy tiền về chia cho T 150.000 đồng sử dụng để chơi game bắn cá và thua hết (BL: 57, 179, 326, 328).

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 09A/KLĐG ngày 06/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Châu Thành, kết luận: 01 cây mai vàng, chiều cao 02 mét, bề hoành gốc 15 cm, tình trạng cây mai sinh trưởng tốt có giá trị 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) (BL 133).

Quá trình điều tra, Nguyễn Vũ L khai nhận đã cùng với Trần Thanh T trộm cây mai (loại mai vàng) của ông Nguyễn Văn C để mua điểm chơi game bắn cá.

Vụ thứ hai:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 08/10/2019 Nguyễn Vũ L gặp T (không xác định được nhân thân, địa chỉ) ở tiệm game bắn cá Ấn T, L rủ T đến nhà Huỳnh Nhật Q, sinh năm

1999, thuộc ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H chơi, T đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Atila màu đen (T mượn của người tên V, không xác định nhân thân, không xác định được biển số xe) chở L đến nhà Q, khi đi đến khu vườn bà D thuộc ấp Phú B, TT M, huyện C, tỉnh H, thì T nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen biển số 83P1-227.49 của ông Đinh Công T đang đậu trên lộ nông thôn, trên xe có gắn chìa khóa, T hỏi L lấy không, L đồng ý. T mở khóa và điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, L điều khiển xe mô tô Atila cả hai đến tiệm game bắn cá Ấn T, tháo bỏ biển số 83P1-227.49, sau đó mượn V biển kiểm soát số 33M4-5361 gắn vào xe Yamaha Sirius vừa trộm được rồi cả hai điều khiển xe đến tiệm game bắn cá Long S thuộc ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H thế chấp (cầm) cho Lê Văn H (người quản lý tiệm game) số tiền 2.500.000 đồng. Số tiền có được L và T chia nhau sử dụng mua điểm chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân (BL 200, 202, 293)

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 04A/KLĐG ngày 11/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Châu Thành, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Sirius), đã qua sử dụng có giá 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) (BL 136).

Quá trình điều tra Nguyễn Vũ L khai nhận đã cùng với T thực hiện hành vi trộm xe mô tô hiệu Yamaha Sirius của ông Đinh Công T mang đến tiệm game bắn cá Long S thế chấp (cầm) cho Lê Văn H số tiền 2.500.000 đồng, cùng với T sử dụng để mua điểm chơi game và tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ 3:

Vào khoảng 06 giờ ngày 19/10/2019, Tô Hoài V điều khiển xe mô tô hiệu Taurus (không xác định biển số) chở Nguyễn Vũ L đi trên tuyến Quốc lộ Nam Sông Hậu theo hướng từ thị trấn M, đến xã Đ, rồi rẽ vào tuyến lộ P (nay là xã Đ) – Đ để tìm tài sản lấy trộm. Khi cả hai đến trước cửa nhà chị Nguyễn Thị Hồng N, thuộc ấp K, xã P (nay là xã Đ) thì phát hiện xe mô tô YAMAHA NOUVO, màu xanh đen, biển số 95G1-076.75 đang đậu trước cổng rào cạnh lộ nông thôn, theo hướng ngược chiều đi của V, trên xe có gắn chìa khóa. Lúc này, V điều khiển xe quay lại, cả hai quan sát phát hiện không có người, L nhảy xuống đường rồi lên xe mô tô biển số 95G1-076.75, mở khoá khởi động xe điều khiển về tiệm game bắn cá Ấn T bán xe mô tô biển số 95G1-076.75 cho người tên V (chưa xác định nhân thân) được 2.500.000 đồng, L và V chia nhau tiêu xài cá nhân. Sau đó L mang xe mô tô hiệu Taurus bán cho Nguyễn Nhựt L, số tiền 1.000.000 đồng, khi sự việc bị phát hiện L đã giao nộp xe mô tô hiệu Taurus cho Cơ quan công an. (BL 231-234, 321, 335, 339,)

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG ngày 18/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Châu Thành, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số kiểm soát 95G1-076.75, số khung DB10DY168464, số máy 1DB1168473 (đã qua sử dụng) có giá 8.000.000 đồng (Tám triệu nghìn đồng) (BL 137).

Vụ thứ 4:

Khoảng 00 giờ ngày 31/10/2019, Tô Hoài V nảy sinh ý định tìm tài sản để lấy trộm bán tiêu xài cá nhân. Khi V chuẩn bị điều khiển xe mô tô hiệu Wave Trung Quốc, màu đen (không xác định biển số) đi khỏi tiệm game bắn cá đối diện nhà máy giấy L thì Trần Văn Sang E, nhìn thấy và nhờ V chở về nhà, V đồng ý, nhưng khi Sang E lên xe thì V điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ Nam Sông H về hướng thành phố C, đồng thời nói là đi mượn tiền để mua xăng chở Sang E về nhà. V vừa điều khiển xe vừa quan sát tìm tài sản để lấy trộm, khi đến quán cà phê của anh Hồ Minh H, thuộc ấp Phú B, thị trấn M, huyện C, tỉnh H, V phát hiện có ánh đèn nên dừng xe, kêu Sang E ngồi chờ, nói dối là đi vào mượn tiền. V đi bộ đến trước hàng rào quan sát không có người nên trèo qua hàng rào vào bên trong, tiếp tục đi đến cửa nhà bằng gỗ, dùng tay bẻ gãy miếng gỗ lá xách rồi đưa tay vào trong chốt mở khoá đi vào nhà. V đi đến phòng ngủ đang mở đèn phát hiện có người đang ngủ trong mùng, ở góc mùng có một điện thoại di động hiệu Oppo F11 pro, màu tím đen, của anh H đang sạc, V dùng tay giở mùng, gỡ chui sạc ra khỏi điện thoại rồi lấy điện thoại để vào túi quần rồi đi ra khỏi phòng. V đi vòng đường bên hông nhà thấy có tủ lạnh nên mở ra lấy nước uống rồi trèo qua hàng rào đi ra lộ Nam Sông H. Lúc này, V không gặp Sang E nên đi bộ qua cầu Ngọn N thuộc ấp Phú B thì gặp Sang E. V điều khiển xe chở Sang E, cả hai trở lại tiệm game bắn cá đối diện nhà máy giấy L. Lúc này, V gặp Huỳnh Văn N, là người quản lý tiệm game bắn cá. V đưa Oppo F11 pro vừa lấy trộm cho N để thế chấp lấy số tiền 1.500.000 đồng và mua điểm chơi game bắn cá. Đến sáng cùng ngày, V thua hết điểm nên kêu N trả lại điện thoại để đi cầm lấy tiền trả cho N thì N đồng ý. V mang điện thoại đến cầm tại cửa hàng điện thoại di động GSM Thành T, thuộc ấp Phú X, thị trấn M, huyện C, tỉnh H do Nguyễn Thành T, làm chủ, nhưng không cầm được (do không có mặt chủ cửa hàng) nên quay về tiệm game bắn cá thì gặp và nhờ Huỳnh Nhật Q, mang điện thoại đi cầm, Q đồng ý. Huỳnh Nhật Q mang điện thoại Oppo F11 pro đến cầm tại cửa hàng điện thoại di động GSM Thành T được 3.000.000 đồng, mang tiền và biên nhận cầm điện thoại về đưa cho V và được V nạp điểm tương đương với số tiền 100.000 đồng cho Q chơi game bắn cá, trả cho Huỳnh Văn N 1.500.000 đồng, số còn lại mua điểm chơi game bắn cá và thua hết. Lúc này V đưa biên nhận cầm điện thoại cho Huỳnh Văn N để N chuộc điện thoại sử dụng, đổi lấy số tiền 250.000 đồng tiếp tục mua điểm chơi game bắn cá và thua hết. Huỳnh Văn N sau đó chuộc điện thoại để sử dụng đến ngày 08/12/2019 thì nhờ Lê Văn H, mang điện thoại Oppo F11 pro đến cầm tại cửa hàng điện thoại Thanh T thuộc thị trấn A, huyện K, tỉnh S, đến ngày 08/5/2020 Huỳnh Văn N biết được điện thoại do Tô Hoài V phạm tội mà có nên tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. (BL 255, 273- 275, 359).

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 13A/KLĐG ngày 08/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Châu Thành, kết luận: 01 (một) điện thoại Oppo F11 pro, số IMEI 8683880046620234 (đã qua sử dụng) có giá 3.733.333 đồng (Ba triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng) (BL 139-140).

Quá trình điều tra, Tô Hoài V khai nhận đã thực hiện hành vi trộm 01 (một) điện thoại di động Oppo F11 pro của Hồ Minh H để bán lấy tiền chơi game bắn cá.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS-HCT, ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Vũ L và Tô Hoài V về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Hoài V từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày 9/5/2020

Bị hại ông Nguyễn Văn C theo biên bản lấy lời khai (bl 177-178) ông C yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự ông C đã nhận lại tài sản là cây mai vàng, nên không có yêu cầu gì thêm.

Bị hại anh Đinh Công T theo biên bản lấy lời khai (bl 196-197) anh T yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự anh T đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen biển số 83P1-227.49, nên không có yêu cầu gì thêm.

Bị hại chị Nguyễn Thị Hồng N theo biên bản lấy lời khai (bl 225-226) chị N yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự yêu cầu nhận lại xe, nếu không yêu cầu các bị cáo bồi thường theo quy định pháp luật, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Bị hại anh Hồ Minh H theo biên bản lấy lời khai (bl 249-250) anh H yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự anh H đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại Oppo F11 pro, số IMEI 8683880046620234, nên không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: anh Nguyễn Thanh B, anh Trần Minh T, anh Lê Văn H, anh Huỳnh Văn N, anh Nguyễn Nhật L (C), anh Huỳnh Nhật Q, trong quá trình điều tra không có yêu cầu gì, nên không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Tô Hoài T đã thay bị cáo Tô Hoài V bồi thường một phần thiệt hại, cho người bị hại với số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh T không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên, nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã có cơ sở xác định: Do tính xem thường pháp luật và để có tiền tiêu xài cá nhân Nguyễn Vũ L (Ba B) và Tô Hoài V đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 11/8/2019 Nguyễn Vũ L điều khiển xe mô tô Honda Winner biển số 62F1-187.80 chở Trần Thanh T, đi từ tiệm game bắn cá Ấn T đi ăn tối và về nhà T thuộc ấp Phú X, thị trấn M, khi cả hai đi ngang qua nhà của ông Nguyễn Văn C thuộc ấp Phú X, thị trấn M, huyện C, tỉnh H thì T phát hiện có cây mai (loại mai vàng) trồng trong chậu đặt sát mép lộ, của ông C có giá trị 1.200.000 đồng, nên L điều khiển xe đậu gần chậu mai, T xuống xe dùng tay nhổ cây mai ra khỏi chậu rồi lên xe cho L chở đi bán.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 16 giờ, ngày 08/10/2019 Nguyễn Vũ L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Atila màu đen chở T (không xác định được nhân thân, địa chỉ) đi từ tiệm game bắn cá Ấn T đến nhà Huỳnh Nhật Q, chơi, khi đi đến khu vườn bà D thuộc ấp Phú B, TT M, huyện C, tỉnh H, thì T nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen biển số 83P1-227.49 của ông Đinh Công T có giá 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đang đậu, trên xe có gắn chìa khóa nên cả hai thống nhất lấy trộm. T mở khóa và điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, L điều khiển xe mô tô Atila cả hai đến tiệm game bắn cá Ấn T, tháo bỏ biển số 83P1-227.49, sau đó gắn biển kiểm soát số 33M4-5361 rồi mang đến thế chấp (cầm) cho Lê Văn H số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Vụ thứ ba: Vào khoảng 06 giờ ngày 19/10/2019, Tô Hoài V điều khiển xe mô tô hiệu Taurus (không xác định biển số) chở Nguyễn Vũ L đi tìm tài sản lấy trộm. Khi cả hai đến trước cửa nhà của chị Nguyễn Thị Hồng N, thuộc ấp Khánh H, xã P (nay là xã Đ), huyện C, tỉnh H thì phát hiện xe mô tô YAMAHA NOUVO, màu xanh đen, biển số 95G1-076.75, của chị N có giá trị 8.000.000 đồng (Tám triệu nghìn đồng), trên xe có gắn sẵn chìa khóa, L nhảy xuống đường rồi lên xe mô tô biển số 95G1-076.75, khởi động xe điều khiển về tiệm game bắn cá Ấn T bán xe cho người tên V được 2.500.000 đồng, L và V chia nhau tiêu xài cá nhân. Xét vai trò của bị cáo L và V khi thực hiện hành vi phạm tội, 2 bị cáo không có sự phân công, bố trí cụ thể, do đó chỉ là đồng phạm giản đơn.

Vụ thứ tư: Khoảng 00 giờ ngày 31/10/2019, Trần Văn Sang E nhờ Tô Hoài V chở về nhà, nhưng V điều khiển xe mô tô hiệu Wave Trung Quốc (không xác định biển số) lưu thông trên Quốc lộ Nam Sông H về hướng thành phố C để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến quán cà phê của anh Hồ Minh H thuộc ấp Phú B, thị trấn M, huyện C, tỉnh H. V dừng xe đi bộ đến trước hàng rào quan sát rồi trèo qua hàng rào, đi đến cửa

nhà dùng tay bẻ gãy miếng gỗ lá xách rồi mở khoá đi vào phòng lấy một điện thoại di động hiệu Oppo F11 pro, màu tím đen, của anh H có giá 3.733.333 đồng (Ba triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng) rồi thế chấp cho Huỳnh Văn N để lấy tiền mua điểm chơi game bắn cá.

Đối với Nguyễn Vũ L đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản theo Bản án số 32/2016/HSST, ngày 11/11/2016 của TAND huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, chưa được xóa án tích, tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp mai có giá trị 1.200.000 đồng của ông Nguyễn Văn C vào ngày 11/8/2019 nên thuộc trường hợp được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS. Đồng thời, Nguyễn Vũ L tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 08/10/2019, 19/10/2019 và từng lần phạm tội giá trị tài sản đều đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Tô Hoài V đã cũng với Nguyễn Vũ L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19/10/2019, đồng thời Tô Hoài V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 31/10/2019, từng lần phạm tội giá trị tài sản đều đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự

Vì vậy hành vi trên của của các bị cáo Nguyễn Vũ L và Tô Hoài V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân. Vì vậy cần phải xử lý và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị can Nguyễn Vũ L đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục tái phạm; bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo Tô Hoài V phạm tội 02 lần trở lên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Vũ L và Tô Hoài V thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Tô Hoài V có tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại với số tiền 2.000.000 đồng, nên bị cáo V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua đó xác định lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Nguyễn Vũ L khai nhận đã cùng với Trần Thanh T trộm cây mai (loại mai vàng) của ông Nguyễn Văn C để mua điểm chơi game bắn cá. Đối với Trần Thanh T, đã đi khỏi địa phương, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không làm việc được (BL 185), đồng thời Trần Thanh T đang bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang truy tìm theo Quyết định số 08/QĐTT, ngày 22/10/2019, khi nào truy tìm được Trần Thanh T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang sẽ xử lý hành vi của T theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thanh B, chủ sở hữu xe mô tô Honda Winer biển số 62F1-187.80, B không biết L sử dụng xe mô tô Honda Winer biển số 62F1-187.80 làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là cây mai vàng của ông Nguyễn Văn C, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không xử lý là phù hợp.

Đối với Trần Minh T chỉ cho L mượn tiền, không mua bán và không biết việc L trộm cắp cây mai của ông Nguyễn Văn C nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không xử lý là phù hợp

Quá trình điều tra Nguyễn Vũ L khai nhận đã cùng với T thực hiện hành vi trộm xe mô tô hiệu Yamaha Sirius của ông Đinh Công T mang đến tiệm game bắn cá Long S thể chấp (cầm) cho Lê Văn H số tiền 2.500.000 đồng, cùng với T sử dụng để mua điểm chơi game và tiêu xài cá nhân. Đối với người tên T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không làm việc được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang sẽ tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

Đối với người tên V cho bị cáo L và T mượn xe Attila đen, và đưa biển biển kiểm soát số 33M4-5361 cho bị cáo L gắn vào xe Yamaha Sirus trộm của anh Đinh Công T và bị cáo L, bị cáo V khai bán xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo 5, màu xanh đen, biển kiểm soát số 95G1-076.75 của chị Nguyễn Thị Hồng N cho V, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không làm việc được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang sẽ tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

Đối với Lê Văn H đã nhận thế chấp xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, tuy nhiên H không biết tài sản do L trộm cắp mà có, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không xử lý đối với H là phù hợp.

Đối với Nguyễn Nhật L đã mua xe mô tô nhãn hiệu Taurius, tuy nhiên L không biết xe này là phương tiện để L và V đi trộm cắp tài sản. Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không xử lý là phù hợp.

Đối với Trần Văn Sang E đã nhờ bị cáo V chở về nhà nhưng V chở đến nhà của Hồ Minh H để lấy trộm tài sản mà Sang E không biết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không xử lý đối với Sang E là phù hợp.

Đối với Huỳnh Nhật Q, khi V nhờ đi cầm điện thoại Oppo F11 pro, màu tím đen, Q không biết là tài sản do trộm cắp mà có, đến khoảng 01 tuần sau khi cầm điện thoại thì V nói cho Q biết, do đó không đủ cơ sở để xử lý Q về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; đồng thời hành vi của bị cáo Tô Hoài V thực hiện vi phạm khoản 1 Điều 173 BLHS nên Huỳnh Nhật Q không phạm tội không tố giác tội phạm theo quy định tại Điều 390 BLHS. Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không xử lý Q là phù hợp.

Đối với Huỳnh Văn N đã nhận thế chấp điện thoại di động hiệu Oppo F11 pro, màu tím đen để đổi điểm cho V chơi game bắn cá; Lê Văn H là người Huỳnh Văn N nhờ mang điện thoại di động hiệu Oppo F11 pro, màu tím đen đến cửa hàng điện thoại di động Thanh T, thuộc thị trấn A, huyện K, tỉnh S để cầm. Quá trình điều tra không chứng minh được Huỳnh Văn N và Lê Văn H biết điện thoại di động hiệu Oppo F11 pro là tài sản do phạm tội mà có, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không xử lý đối với Huỳnh Văn N và Lê Văn H là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thành T đã nhận thế chấp điện thoại di động hiệu Oppo F11 pro, màu tím đen nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không xử lý T là phù hợp.

Đối với việc chị Trần Thị Ánh N trình báo mất điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu xanh bạc. Quá trình điều tra không có cơ sở xác định Tô Hoài V là người đã lấy điện thoại di động hiệu Oppo F7, Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại: Nguyễn Văn C, Đinh Công T, Hồ Minh H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị can Nguyễn Vũ L, Tô Hoài V bồi thường thiệt hại (BL 175, 194, 250)

Đối với người bị hại chị Nguyễn Thị Hồng N, chủ sở hữu xe hiệu Yamaha Nouvo 5 màu xanh đen, biển kiểm soát số 95G1-076.75 yêu cầu bị can Nguyễn Vũ L, Tô Hoài V bồi thường theo quy định của pháp luật (BL 225), quá trình điều tra do chiếc xe không thu hồi được. Căn cứ kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG ngày 18/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Châu Thành, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số kiểm soát 95G1-076.75, số khung DB10DY168464, số máy 1DB1168473 (đã qua sử dụng) có giá 8.000.000 đồng, đồng thời tại phiên tòa các bị cáo L và V cũng thống nhất bồi thường cho chị N số tiền 8.000.000 đồng. Do đó buộc bị cáo L và bị cáo V có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị N số tiền 8.000.000 đồng là phù hợp.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thanh B, Trần Minh T, Lê Văn H, Huỳnh Văn N, Nguyễn Nhựt L (mua xe mô tô nhãn hiệu Taurus) không yêu cầu bị cáo Nguyễn Vũ L bồi thường (BL 182, 183, 203, 207, 234, 255-258), nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Tô Hoài T, không yêu cầu bị cáo Tô Hoài V trả lại số tiền đã bồi thường một phần thiệt hại cho chị N là 2.000.000 đồng, nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trao trả các tài sản cho chủ sở hữu như sau:

Trả cho ông Nguyễn Văn C 01 cây mai vàng, chiều cao từ gốc đến ngọn 1,2m, bề hoành gốc 15cm, tình trạng cây sinh trưởng bình thường

Trả cho anh Nguyễn Thanh B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda Winner màu đen, vàng, đồng, xe có gương 01 gương chiếu hậu bên trái, số khung 2601KY209688, số máy KC26E1276474, biển số 62F1-187.80,

Trả cho ông Đinh Công T 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, số máy 5C63504949, số khung 630BY504905.

Trả cho anh Hồ Minh H 01 (một) điện thoại di động Oppo F11 pro, màu tím đen, số IMEI 8683880046620234.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo 5, màu xanh đen, biển kiểm soát số 95G1-076.75 của chị Nguyễn Thị Hồng N và 01 (một) xe mô tô hiệu Wave Trung Quốc, màu đen (không xác định biển số) của bị cáo V sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội (không thu hồi được).

Đối với 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô số 33M4-5361, bằng kim loại, bị công đã qua sử dụng hiện đang quản lý tại kho vật chứng, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành thu giữ để điều tra giải quyết theo quy định pháp luật

Đối với 01 (một) xe mô tô Yamaha hiệu Taurius, màu đen, số máy 16S2033975, số khung RLCS16S208Y033966, không biển kiểm soát, không gắn đèn, không gắn kiềng chiếu hậu, không gắn bửng chắn hai bên, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng bên trong. Đây là phương tiện bị cáo L và bị cáo V sử dụng vào mục đích phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 250, 254, 259, 260, 262, 299, 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Vũ L và Tô Hoài V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ L (Ba B) 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Tô Hoài V (H) 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 9/5/2020

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ L và bị cáo Tô Hoài V có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hồng N số tiền 8.000.000 đồng (theo phần là mỗi bị cáo phải bồi thường 4.000.000 đồng). Tuy nhiên bị cáo V đã tác động gia đình bồi thường cho chị N 2.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008519 ngày 11/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Vậy bị cáo V còn phải bồi thường thêm 2.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Hồng N có quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang để nhận số tiền bị cáo Tô Hoài V đã bồi thường là 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành thu giữ để điều tra và giải quyết theo quy định pháp luật 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô số 33M4-5361, bằng kim loại, bị cong đã qua sử dụng

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô Yamaha hiệu Taurus, màu đen, số máy 16S2033975, số khung RLCS16S208Y033966, không biển kiểm soát, không gắn đầu đèn, không gắn kiến chiếu hậu, không gắn bửng chắn hai bên, đã qua sử dụng.

Vật chứng theo phiếu nhập kho số 35/2020, ngày 17/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân

sự, Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng